



BỘ Y TẾ
VIỆN KIỂM NGHIỆM THUỐC TRUNG ƯƠNG

48 Hai Bà Trưng - Hoàn Kiếm - Hà Nội - Việt Nam
ĐT: 024.38252791 - Fax: 024.38256911

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



CHỨNG CHỈ PHÂN TÍCH
Certificate of Analysis

CHUẨN CHÍNH
Secondary Reference Substance

2-AMINO-5-METHYLTHIAZOL

(Tạp B của Meloxicam)



SKS: WS.0117339.01

- I. Mục đích sử dụng:** Chuẩn chính 2-Amino-5-methylthiazol SKS: WS.0117339.01 được sử dụng trong các phép thử định tính, tạp chất liên quan và định lượng bằng phương pháp phân tích hóa lý.

Intended use: The Secondary Reference Substance for 2-Amino-5-methylthiazole No. WS.0117339.01 is intended to be used in physicochemical analysis for assay, related substances and identification.

- II. Mô tả:** Bột kết tinh màu nâu.

Description: A brown, crystalline powder.

- III. Kết quả phân tích:** Đối chiếu với chuẩn 2-Amino-5-methylthiazol USPRS lô: H0K353, có hàm lượng 99 % $C_4H_6N_2S$, tính theo nguyên trạng.

Analytical data: The 2-Amino-5-methylthiazole USPRS Lot. H0K353 was used as Standard and regarded 99 % $C_4H_6N_2S$, calculated on the as is basis.

1. Định tính (Identifications):

a. Phổ hồng ngoại (IR)

: Phù hợp với phổ hồng ngoại của 2-Amino-5-methylthiazol chuẩn.

Concordant with the infrared absorption spectrum of 2-Amino-5-methylthiazole RS.

b. HPLC

: Đúng
Conformed

c. Phổ hấp thụ tử ngoại (UV)

: Đúng
Conformed

2. Điểm chảy
Melting point

: 95,0 °C

3. Nước (KF)
Water

: 0,14 %

4. Tạp chất liên quan (HPLC)
Related substances

: Thioure: 0,04 %
Từng tạp khác: $\leq 0,03\%$
Tổng tạp: 0,13 %
Thiourea: 0.04 %
Any individual impurity: $\leq 0.03 \%$
Total impurities: 0.13 %

5. Định lượng (HPLC)
Assay

: 98,54 % $C_4H_6N_2S$, tính theo nguyên trạng.
Độ không đảm bảo đo mở rộng $U = 0,24 \%$, hệ số
phủ $k = 2$ ở độ tin cậy 95 %.
98.54 % $C_4H_6N_2S$, calculated on the "as is" basis.
Expanded uncertainty of the certified value
 $U = 0.24 \%$, using a coverage factor $k = 2$ at level of
confidence approximately 95 %.

IV. **Hướng dẫn sử dụng:** Không sấy trước khi dùng
Direction for use: Do not dry before use

V. **Bảo quản:** Nhiệt độ $2 - 8^\circ C$, tránh ánh sáng.

Storage: Keep container protected from light, preferably at the temperature from $2 - 8^\circ C$.

Updated date
28th November 2025

Hà Nội, ngày 28 tháng 11 năm 2025



Lê Quang Thảo

Kiểm tra định kỳ (Re-test year)		
Đã kiểm tra (năm) <i>Last re-test</i>	Kiểm tra lần sau (năm) <i>Next re-test</i>	Phụ trách khoa (ký) <i>Signature</i>
2025	2026	

Các thông tin về chất chuẩn có thể tra cứu theo địa chỉ: <http://www.nidqc.gov.vn>

Visit the flowing link to see the updated information of reference substances:
<http://www.nidqc.gov.vn>